

Số: /BC-UBND

Đông Sơn, ngày 06 tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO

Sơ kết 6 tháng triển khai, thực hiện Đề án 06 năm 2024

Thực hiện Công văn số 1406/UBND-CA ngày 05/6/2024 của UBND huyện Yên Thế về việc báo cáo sơ kết 06 tháng đầu năm 2024 triển khai Đề án 06/CP trên địa bàn huyện. UBND Xã Đông Sơn báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. KHÁT QUÁT TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN 06

Thực hiện Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 31/01/2024 của UBND huyện Yên Thế về triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Đề án 06) tỉnh Bắc Giang năm 2024.

Thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 13/3/2024 của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế về thực hiện Chỉ thị số 04/CT-Ttg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo.

II. KẾT QUẢ CÁC MẶT CÔNG TÁC

1. Công tác chỉ đạo, triển khai

- Xây dựng Kế hoạch 156/KH-UBND ngày 31/01/2024 Triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn xã Đông Sơn năm 2024.

- Công an xã Đông Sơn đã xây dựng kế hoạch số 15/KH-CAX ngày 01/02/2024 của Công an xã Đông Sơn về việc thực hiện các nhiệm vụ Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 và đẩy mạnh thực hiện nghị quyết số 42-NQ/ĐUCA ngày 31/10/2022 của Đảng ủy Công an tỉnh về Đề án 06/CP trong Công an xã.

- Tham mưu UBND xã Đông Sơn xây dựng kế hoạch số 303/KH-UBND ngày 19/3/2024 về thực hiện Chỉ thị số 04/CT-Ttg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo.

Xây dựng mô hình “Hướng dẫn công dân sử dụng các DVC trực tuyến tại bộ phận một cửa một cửa xã Đông Sơn”; “; mô hình “tổ giác tội phạm qua ứng dụng Vneid” trên địa bàn xã.

- Tổ chức cho các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng xã và các thôn tham dự Hội nghị tập huấn trực tuyến triển khai một số nhiệm vụ của Đề án số 06 theo chỉ đạo của UBND huyện Yên Thế.

- Chỉ đạo Công an xã phối hợp với Công chức Tư pháp xây dựng quy chế số về phối hợp thực hiện việc thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin dân cư giữa cán bộ Tư pháp với Công an xã. Triển khai thống nhất, đồng bộ 02 nhóm TTHC liên thông, đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị nghiệp vụ liên quan (*Công an; Tư pháp; Y tế; Bảo hiểm xã hội, Lao động, Thương binh và Xã hội*).

- Giao cho lực lượng Công an xã thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện của các thành viên Tổ Công nghệ số cộng đồng xã và các Tổ Đề án 06 ở các thôn

2. Việc thực hiện công tác tuyên truyền Đề án 06/CP, các kế hoạch, nhiệm vụ Đề án 06/CP năm 2024. Kết quả ban hành Kế hoạch tuyên truyền, hình thức tuyên truyền, triển khai Đề án 06/CP đối với người dân, cơ quan, doanh nghiệp.

- Xác định Đề án 06 là Đề án trọng tâm của Chính phủ do Bộ Công an chủ trì, nội dung trọng tâm của Đề án này là rà soát, cập nhật dữ liệu dân cư, định danh công dân điện tử, kết nối chia sẻ dữ liệu để làm thủ tục hành chính và các thủ tục khác. Để hoàn thành nội dung trọng tâm này thì công tác tuyên truyền là khâu quan trọng để người dân hiểu, đăng ký, sử dụng tài khoản định danh điện tử (VNelD), góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân thực hiện các dịch vụ công trên môi trường điện tử. Tổ công tác thực hiện Đề án 06 xã đã ban hành 04 Kế hoạch để chỉ đạo triển khai thực hiện tuyên về các nội dung Đề án 06 trên các trang Zalo, Facebook; tuyên truyền nhiều bài viết bổ ích về những tiện ích khi người dân sử dụng ứng dụng VNeID. Chỉ đạo lực lượng Công an, Đoàn Thanh niên và Hội Liên hiệp Phụ nữ xã thường xuyên tổ chức các hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn cài đặt, kích hoạt và sử dụng định danh điện tử (ứng dụng VNeID) cho người dân và cán bộ để tham gia giải quyết các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, phục vụ công cuộc chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Nhằm nâng cao tỷ lệ dịch vụ công, UBND xã đã tổ chức các buổi tọa đàm về đẩy mạnh các nhiệm vụ, giải pháp nhằm hoàn thành các chỉ tiêu liên quan đến dịch vụ công trực tuyến và nâng cao chỉ số hài lòng, chỉ số cải cách hành chính năm 2024; phân công cán bộ tham gia tập huấn thực hiện 02 nhóm TTHC liên thông liên quan đến đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử từ phần mềm dịch vụ công liên thông trên phần mềm đăng ký hộ tịch.

- Nội dung tuyên truyền: Diêm mới Luật cư trú 2020 (Xóa đăng ký cư trú đối với trường hợp vắng mặt không rõ nơi đến); Tiện ích của Đề án 06; đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử, tiện ích của ứng dụng VNeID; mô hình lưu trú sử dụng phần mềm ASM; tuyên truyền tăng cường sử dụng tiện ích “Hỗ trợ tin báo, tố giác tội phạm trực tuyến”, phản ánh kiến nghị ANTT trên ứng dụng VNeID, đặc biệt là tuyên truyền Luật Căn cước năm 2023 được Quốc hội khóa XV, kỳ họp thứ 6, thông qua ngày 27/11/2023, gồm 07 chương, 46 điều, quy định về: Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước; thẻ căn cước, căn cước điện tử; giấy chứng nhận căn cước; quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan. Luật Căn cước có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2024...

- Phân công cán bộ phụ trách hướng dẫn công dân nộp hồ sơ DVC trực tuyến tại Bộ phận 1 cửa UBND xã và trụ sở Công an xã.

- Tổ chức tuyên truyền trong các trường học 2 lượt về các nội dung đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy, phòng ngừa tội phạm về ma túy, hướng dẫn, kích hoạt tài khoản định danh điện tử; Luật Căn cước năm 2023 được Quốc hội khóa XV, kỳ họp thứ 6, thông qua ngày 27/11/2023, gồm 07 chương, 46 điều, quy định về: Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn

cước; thẻ căn cước, căn cước điện tử; giấy chứng nhận căn cước; quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan. Luật Căn cước có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2024...

- Hình thức: Tuyên truyền bằng trang Zalo Official của đơn vị, trang paggfe Fabook của Công an xã; qua loa đài, mạng xã hội; các cuộc họp thôn, họp hội nhóm...; xây dựng và phát bản tin trên Đài truyền thanh xã hàng ngày (01 lần/ngày). Tuyên truyền được thực hiện bằng nhiều hình thức, phong phú về nội dung, tuy nhiên các tiện ích, ứng dụng của Đề án chưa được áp dụng phổ biến trong thực tế; nhiều nội dung chưa triển khai nhưng đã được tuyên truyền dẫn đến nhiều công dân phản ánh ảnh hưởng đến tác dụng của công tác tuyên truyền (tích hợp các loại giấy tờ để thay thế việc xuất trình thẻ cứng như GPLX, đăng ký xe... nhưng phần mềm đôi khi không tích hợp được cũng như chưa thể hiện tác dụng như trong tiện ích...).

3. Nhóm tiện ích giải quyết thủ TTHC, cung cấp DVC trực tuyến

3.1. Tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa. Kết quả thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến, không để tình trạng giải quyết hồ sơ chậm, muộn; rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn tờ khai theo hướng cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023.

Kể từ ngày 01/7/2023 thì 100% hồ sơ được số hóa theo quy định.

3.2. Về dịch vụ công

- Về nguồn lực, hiện trạng nhân lực: 01 Tổ của xã, 14 Tổ ở thôn với tổng số 95 thành viên, ngoài ra lực lượng Công an xã, các ban, ngành, đoàn thể, cán bộ công chức... đảm bảo nguồn nhân lực thực hiện Đề án. Tại bộ phận một cửa của UBND xã, Công an xã bố trí cán bộ trực thường xuyên để tiếp nhận, hướng dẫn đăng ký, nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến.

- Đối với 25 dịch vụ công theo Đề án 06: 100% hồ sơ thuộc lĩnh vực đăng ký cư trú được tiếp nhận qua dịch vụ công trực tuyến.

- Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc: Liên thông khai sinh - đăng ký thường trú - bảo hiểm hồ sơ trực tuyến. Bộ phận một cửa của UBND xã và Công an xã đều được trang bị hệ thống máy tính được kết nối mạng, đường truyền thông suốt, đặc biệt lực lượng Công an xã đã được trang bị hệ thống máy tính dữ liệu dân cư để tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính. Tuy nhiên quá trình thực hiện kết nối mạng không ổn định, hay bị lỗi, tốc độ xử lý đôi khi còn chậm, quy định và cơ chế xử lý chưa phù hợp nên cán bộ vẫn phải tiếp nhận, xử lý nhiều giấy tờ, tài liệu bên ngoài.

4. Nhóm tiện ích phục vụ phát triển kinh tế, xã hội

4.1. Kết quả ứng dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, CCCD, định danh và xác thực điện tử phục vụ phát triển kinh tế, xã hội theo các lĩnh vực

- Đa số người dân có thẻ CCCD đều có thể sử dụng để khám chữa bệnh theo bảo hiểm y tế.

- Kết quả khai thác, sử dụng phần mềm một cửa điện tử để thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính cho công dân: công dân không cần phải đính kèm giấy khai sinh khi thực hiện nộp hồ sơ đăng ký thường trú (đối với trường hợp con về ở với cha, mẹ).

4.2. Triển khai các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt

- Chỉ đạo cán bộ lao động, thương binh, xã hội thực hiện chi trả chính sách an sinh xã hội không dùng tiền mặt cho các đối tượng thụ hưởng bằng nguồn ngân sách Nhà nước trên địa bàn đạt khoảng 50%; chỉ đạo 03 nhà trường triển khai phối hợp với các ngân hàng, tổ chức tín dụng, trung gian thanh toán triển khai thu học phí và các khoản thu khác bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt thân thiện với người dùng trên internet, đảm bảo an toàn.

- Tồn tại, vướng mắc: Việc thực hiện chi trả chính sách an sinh xã hội không dùng tiền mặt cho các đối tượng thụ hưởng bằng nguồn ngân sách Nhà nước, hàng tháng trừ phí duy trì tài khoản là cao so với nhu cầu thụ hưởng; tỷ lệ cây ATM còn ít nhân dân phải vào trực tiếp tại quầy giao dịch để rút tiền.

5. Nhóm phục vụ phát triển công dân số

- Công tác tuyên truyền, cấp CCCD, kích hoạt định danh điện tử cho công dân: Đã hoàn thành 100% việc thu nhận CCCD đối với những công dân đủ điều kiện trên địa bàn, kích hoạt định danh điện tử đạt trên 98%.

- Tồn tại, vướng mắc: Trên địa bàn có trường hợp không có điện thoại thông minh, người già yếu, đi làm ăn xa, thay đổi số điện thoại...nên vẫn còn nhiều người chưa kích hoạt định danh điện tử.

6. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư

Về mặt hạ tầng, dữ liệu của các địa phương: Hệ thống phần mềm hoạt động chưa đảm bảo để giải quyết thủ tục hành chính riêng lẻ, chưa kết nối để thực hiện các thủ tục liên thông.

7. Về bố trí ngân sách, nguồn nhân lực triển khai Đề án

7.1. Về kinh phí: Bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương để thực hiện Đề án 06 theo chỉ đạo, tối thiểu 2% ngân sách chi thường xuyên hàng năm.

7.2. Về nguồn nhân lực

Công tác bồi dưỡng tập huấn, đào tạo nâng cao kỹ năng số cho cán bộ, bồi dưỡng đội ngũ công chức, viên chức, con người về nghiệp vụ, về công nghệ phục vụ triển khai Đề án 06: Đã được tập huấn, tuy nhiên còn thiếu nhân lực có trình độ về công nghệ thông tin.

8. Về kết quả triển khai các mô hình, ứng dụng Đề án 06/CP

Xác định vai trò và giá trị mà Đề án 06 mang lại, thời gian qua, UBND xã đã triển khai nhiều giải pháp nhằm đưa các tiện ích của Đề án 06 phục vụ người dân, doanh nghiệp. Theo đó, UBND xã đã ban hành các kế hoạch về triển khai thực hiện các mô hình điểm trong Đề án 06 trên địa bàn xã với 1 mô hình “tổ giác tội phạm qua ứng dụng Vneid” đã nhận được sự đồng tình, hưởng ứng tích cực của Nhân dân và doanh nghiệp. Đây chính là những mô hình có tính thực tiễn, ứng dụng dữ liệu dân cư và định danh điện tử nhằm chuyên đổi số, phục vụ phát triển kinh tế, xã hội của xã, bảo đảm an ninh trật tự và mang lại những tiện ích, những giá trị to lớn cho công dân và doanh nghiệp trên địa bàn.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ, GIẢI PHÁP

1. Ưu điểm

UBND xã đã tích cực triển khai thực hiện Đề án 06 tại địa phương; trong đó, lực lượng Công an đã làm tốt vai trò thường trực tham mưu và phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể có liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao. Đến nay, trên địa bàn xã đã tổ chức thực hiện cơ bản hoàn thành các nhóm nhiệm vụ theo tiến độ đề ra; ý thức, tinh thần trách nhiệm của các cấp, các ngành trong triển khai thực hiện Đề án 06 được nâng lên, đã tạo sự đồng

thuận của người dân, các doanh nghiệp trên địa bàn, tạo tiền đề cơ bản để đẩy mạnh thực hiện Đề án 06 trong thời gian tới. Công tác tham mưu, bám sát tiến độ thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án 06, nắm rõ lộ trình, tiến độ công việc, rà soát, nhận diện rõ những nguy cơ, “điểm nghẽn” làm chậm lộ trình, tiến độ thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06, từ đó tham mưu với đồng chí Chủ tịch UBND xã để đôn đốc, chỉ đạo, giải quyết kịp thời.

2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguy cơ; giải pháp

Trong triển khai thực hiện dịch vụ công của công dân trên địa phương: Đã tuyên truyền, hướng dẫn tuy nhiên do trình độ, nhận thức, độ tuổi của người dân trực tiếp tham gia thủ tục hành chính không đồng đều trong khi quy trình còn phức tạp nên quá trình triển khai hướng dẫn đăng ký, nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công còn gặp nhiều khó khăn. Phần lớn người dân chưa am hiểu về công nghệ thông tin và chưa sử dụng thành thạo thiết bị Smartphone, máy vi tính, mạng internet để đăng ký dịch vụ công trực tuyến. Người dân lâu nay vẫn có tâm lý khi cần giải quyết công việc gì thì người dân sẽ trực tiếp đến cơ quan đó để yêu cầu giải quyết.

Hệ thống đường truyền đã áp dụng với tiến độ vận hành của đơn vị: Thường xuyên lỗi mạng, đường truyền chậm, mật kết nối phải chờ đợi lâu ảnh hưởng đến chất lượng công tác và quá trình giải quyết hồ sơ quá thời gian quy định.

Bố trí nguồn nhân lực, trang thiết bị phù hợp với tình hình thực tế, trình độ công nghệ thông tin của cán bộ phụ trách: nhiều cán bộ chưa được đào tạo chuyên ngành, hiểu biết về CNTT còn hạn chế trong khi công tác đào tạo, hướng dẫn chưa cụ thể, kịp thời dẫn đến khó khăn trong công tác tham mưu, triển khai thực hiện.

Lực lượng cán bộ triển khai ở cấp xã còn mỏng, trình độ công nghệ thông tin còn hạn chế, khối lượng công việc lớn dẫn đến công tác thu thập, cập nhật cơ sở dữ liệu còn chậm, chưa bảo đảm tiến độ...

Tổ công tác cấp thôn đã thành lập, nhưng không hoạt động hoặc hoạt động không hiệu quả, chủ yếu giao phó cho lực lượng Công an là chính.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2024

1. Tổ chức tuyên truyền bằng nhiều hình thức về các nội dung của Đề án 06 trong các cơ quan Nhà nước, các tổ chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn xã để tạo sự đồng thuận trong các cấp chính quyền, Nhân dân đảm bảo công tác triển khai thực hiện Đề án 06 đồng bộ, hiệu quả.

2. Rà soát, đánh giá thực trạng nguồn nhân lực thực hiện nhiệm vụ Đề án 06, nhất là nguồn nhân lực cấp xã và nguồn nhân lực chất lượng cao để tiếp nhận, quản lý, vận hành hệ thống. Trên cơ sở đó đề nghị tổ chức đào tạo, tập huấn phát triển kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước, chú trọng đào tạo kỹ năng lãnh đạo, quản lý số cho người đứng đầu, cán bộ chuyên trách, đào tạo chuyên sâu theo từng lĩnh vực cho cán bộ vận hành.

3. Đẩy mạnh việc triển khai các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4, trong đó tập trung triển khai 25 dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06 để phục vụ người dân và doanh nghiệp;... tạo thuận lợi cho người dân trong các giao dịch hành chính.

4. Tiếp tục chỉ đạo lực lượng Công an thực hiện công tác làm sạch dữ liệu dân cư, xác định đây là công tác thường xuyên, liên tục, đảm bảo dữ liệu luôn “đúng, đủ, sạch, sống”, phục vụ kết nối, chia sẻ với các Cơ sở dữ liệu quốc gia khác và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

5. Tăng cường tổ chức tuyên truyền sâu rộng để các tổ chức, cá nhân tiếp cận dịch vụ công trực tuyến, nhất là 25 dịch vụ công thiết yếu của Đề án 06; tuyên truyền, khuyến khích người dân thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; phối hợp với các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, ngân hàng để

chuẩn hóa các thuê bao, cấp miễn phí tài khoản ngân hàng, thuê bao di động cho người dân.

V. CÁC KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. UBND huyện, Công an huyện tổ chức tập huấn cho đội ngũ cán bộ tham gia triển khai thực hiện Đề án 06/CP ở cơ sở. Có hướng dẫn cụ thể, chi tiết đối với từng nội dung công tác thực hiện Đề án 06.

2. Quan tâm đề xuất cấp trên hỗ trợ kinh phí cho cơ sở để triển khai Đề án được hiệu quả.

3. Chỉ đạo các ngành chức năng có liên quan ở cấp huyện chỉ đạo các đơn vị theo ngành dọc chủ động phối hợp tham mưu, triển khai các phần việc thuộc thẩm quyền, trách nhiệm được giao trong thực hiện Đề án 06/CP.

4. Đề xuất cấp Cục, cấp phòng, huyện chỉ đạo cán bộ tăng cường về cơ sở vừa làm trực tiếp vừa hướng dẫn các đơn vị địa phương để được trải nghiệm những bất cập, khó khăn, vướng mắc từ đó công tác tham mưu, hướng dẫn sẽ sát với thực tế hơn.

Trên đây là kết quả báo cáo sơ kết 06 tháng đầu năm 2024 triển khai Đề án 06 tháng cuối năm 2024, UBND Xã Đông Sơn trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- TCT Đề án 06 huyện (Qua Công an huyện- B/c);
- Thường trực Đảng ủy - TT.HĐND, UBND xã;
- Các ban, ngành, đoàn thể, cán bộ công chức;
- Đài truyền thanh;
- Tổ CNSCĐ 06 xã, thôn;
- Lưu: VP, CA.

CHỦ TỊCH

Đặng Quý Hưng